

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:132/2023/HS-ST

Ngày: 10 - 7- 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ - TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Vân Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Mai Lương Anh

Ông Phạm Quang Vinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hương – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ - tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 159/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 126/2023/QĐXXST - HS ngày 12/6/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Sỹ Ng**, sinh ngày 25/9/1999, tại: Quảng Trị; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 26/3, đường Hoàng Diệu, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; chỗ ở hiện tại: số 26/3, đường Hoàng Diệu, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật; con ông: Lê Văn S, sinh năm: 1970 và bà: Phạm Thị Gi, sinh năm:1971, cả hai cùng trú tại: số 26/3, đường Hoàng Diệu, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 10/3/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng (có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Quách Thị Tường V, sinh năm: 1974; địa chỉ: Số 54/36, đường Nguyễn Tử Lực, phường G, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt tại phiên tòa)

- *Người chứng kiến:*

1. Anh Hồ Ngọc Khải H, sinh năm 2000; địa chỉ: C37, đường Nguyên Tử Lực, phường G, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng (*vắng mặt tại phiên tòa*).

2. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1961; địa chỉ: số 84, đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường F, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng (*vắng mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Sỹ Ng, sinh năm 1999, HKTT: 26/3 Hoàng Diệu, Phường Đ, Tp. Đà Nẵng đối tượng sử dụng ma túy từ năm 2019. Thông qua bạn bè xã hội, Nguyên quen biết một người tên thường gọi là B (không rõ nhân thân, lai lịch) có bán ma túy. Khoảng 12 giờ ngày 08/3/2023, Nguyên gặp B ở đầu đường Ngô Thì Sĩ, Phường D, Tp. Đ và mua của B một gói ma túy đá với giá 1.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Ng đem về nhà tại 26/3 Hoàng Diệu, Phường Đ, Tp. Đ cất giữ và lấy ra một ít để sử dụng. Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 10/3/2023, Nguyên cất giữ gói ma túy trên người và nói Hồ Ngọc Khải H, sinh năm 2000, HKTT: C37 Nguyên Tử Lực, Phường G, Tp. Đ là bạn đến chờ đi chơi. H đồng ý và điều khiển xe mô tô biển số 49B1-757.30 đến chờ Ng. Khi đến trước số nhà 68 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường F, Tp. Đ thì bị Cơ quan Công an Phường F thành phố Đ kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, phát hiện 01 gói nylon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy đang để trong túi quần bên phải Ng đang mặc, kiểm tra túi áo khoác phát hiện 01 cục tinh thể màu trắng nghi là ma túy nằm ở ngoài vỏ gói thuốc hiệu Craven cất trong túi áo khoác Nguyên đang mặc. Ngoài ra phát hiện thêm 01 ống thủy tinh một đầu dạng bầu tròn hở được quấn bên ngoài bằng giấy vệ sinh màu trắng. Ng khai nhận ống thủy tinh là dụng cụ để sử dụng ma túy của Ng còn số chất tinh thể màu trắng là ma túy đá Ng mua về cất giữ để sử dụng.

* Tang vật thu giữ:

- *Thu giữ của Lê Sỹ Ng:*

+ 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Seven bên trong vỏ nylon của gói thuốc có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

+ 01 gói nylon màu trắng bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

+ 01 Điện thoại di động hiệu Sam sung màu vàng đồng đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng có gắn sim số 0948.700.572.

- *Thu giữ của Hồ Ngọc Khải H*

+ 01 xe máy hiệu Airblade màu xanh đen biển số 49B1-757.30.

+ 01 Điện thoại di động hiệu Iphone 12 promax màu xanh đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng có gắn sim số 0798.903.133.

Ngày 16/3/2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng ban hành kết luận giám định số 286/KL-KTHS; kết luận:

- Mẫu tinh thể (M1) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,0449 (g) (không phẩy không bốn bốn chín gam), loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể (M2) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 1,5657 (g) (một phẩy năm sáu năm bảy gam), loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ (Sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 60/2020 ngày 29/5/2020 của Chính phủ).

Tại bản cáo trạng số 172/CT-VKSĐL-LĐ ngày 02/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố bị cáo Lê Sỹ Ng về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Lê Sỹ Ng khai nhận, bị cáo sử dụng ma túy đá từ năm 2019, thông quan bạn bè nên Nguyên quen biết với một người tên Bin (không rõ nhân thân, lai lịch) có bán ma túy. Vào khoảng 12 giờ ngày 08/3/2023, Nguyên gặp Bin để mua ma túy đá với giá 1.500.000đ và mang về nhà tại số 26/3, đường Hoàng Diệu, phường Đ, thành phố Đ để cất giữ sử dụng dần và lấy một ít ra sử dụng. Đến khoảng 14 giờ 40 phút, Nguyên cất ma túy trong người và nhờ bạn là Hồ Ngọc Khải H chở đi chơi. Khi đến trước số nhà 68 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường F, thành phố Đ thì bị Công an Phường F kiểm tra hành chính phát hiện, bắt quả tang như cáo trạng truy tố là hoàn toàn chính xác và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Sau phân luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Sỹ Ng về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Sỹ Ng từ 12 đến 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu được (đã được niêm phong sau giám định) và 01 (một) ống thủy tinh dài khoảng 13cm, một đầu dạng bầu tròn bị bể một bên, được quấn bên ngoài bằng giấy vệ sinh màu trắng là tang vật của vụ án; Hoàn trả bị cáo Ng 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng có gắn sim số 0948.700.572.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo Lê Sỹ Ng:* Vào ngày 08/3/2023, Lê Sỹ Ng đã liên lạc với một đối tượng tên B (chưa rõ nhân thân lai lịch) để mua 1.500.000đ ma túy đá mang về nhà tại số 26/3, đường Hoàng Diệu, phường Đ, thành phố Đ để cất dấu và lấy ra một ít để sử dụng. Chiều cùng ngày Ng dấu ma túy vào túi quần rồi gọi điện thoại nhờ bạn là Hoàng đến chở đi chơi đến số nhà 68, đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường F, thành phố Đ với mục đích sử dụng thì bị Công an Phường F, thành phố Đ kiểm tra hành chính bắt quả tang cùng tang vật. Tại kết luận giám định số 286/KL-KTHS ngày 16/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể (M1) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,0449 (g) (không phải không bốn bốn chín gam), loại Methamphetamine. Mẫu tinh thể (M2) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 1,5657 (g) (một phẩy năm sáu năm bảy gam), loại Methamphetamine.

[3] Xét thấy, bị cáo Lê Sỹ Ng là người đã trưởng thành và có đầy đủ về nhận thức. Bị cáo biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhằm thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân. Hành vi của Lê Sỹ Ng không chỉ vi phạm pháp luật về chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương mà còn là một trong những nguyên nhân góp phần gây ra những tệ nạn xã hội

khác. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận hành vi của Lê Sỹ Ng phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như cáo trạng số 172/CT-VKSĐL-LĐ ngày 02/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Bị cáo có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự hiện hành là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng tên B là người đã bán ma túy cho Lê Sỹ Ng nên chưa có căn cứ để xử lý, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[6] Quá trình điều tra xác định Hồ Ngọc Khải H là bạn của Ng và là người chở Ng đi chơi không biết Ng tàng trữ trái phép chất ma túy nên không có cơ sở để xử lý.

[7] *Về xử lý vật chứng*: Cơ quan Điều tra đã thu giữ tang vật gồm: 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Seven bên trong vỏ nylon của gói thuốc có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 (một) gói nylon màu trắng bên trong có chứa tinh thể màu trắng. Qua giám định xác định là chất ma túy loại Methamphetamine (đã được niêm phong sau giám định) và 01 (một) ống thủy tinh dài khoảng 13cm, một đầu dạng bầu tròn bị bể một bên, được quấn bên ngoài bằng giấy vệ sinh màu trắng, xét thấy đây là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp. Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam sung màu vàng đồng đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng có gắn sim số 0948.700.572, xét thấy không liên quan đến việc giải quyết vụ án nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại 01 xe máy hiệu Airblade màu xanh đen biển số 49B1-757.30 và 01 Điện thoại di động hiệu Iphone 12 promax màu xanh đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng có gắn sim số 0798.903.133 cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Quách Thị Tường V và anh Hồ Ngọc Khải H nên không xem xét giải quyết.

[8] *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Sỹ Ng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Sỹ Ng 12 (*mười hai*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10 tháng 3 năm 2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a và c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự ; khoản 2 và 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

2.1. Tịch thu tiêu hủy 02(*hai*) phong bì niêm phong có chữ ký ghi họ tên “Võ Như Th”, “Nguyễn Tùng L”, “Vũ Trần Y V” và hình dấu tròn, đỏ của “Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng” bao gồm:

+ Phong bì đựng bao gói vật chứng trước giám định.

+ Phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định: M2: 1,0556g.

Và 01 ống thủy tinh dài khoảng 13cm, một đầu dạng bầu tròn bị bể một bên, được quấn bên ngoài bằng giấy vệ sinh màu trắng.

2.2. Hoàn trả cho bị cáo Lê Sỹ Ng 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng đồng đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng có gắn sim số 0948.700.572.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 06/6/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lê Sỹ Ng phải chịu 200.000đ (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn nêu trên kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản sao bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND Tp. Đ;
- Công an Tp. Đt;
- Nhà tạm giữ Công an Tp. Đ;
- Chi cục THADS Tp. Đ;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: bộ phận lưu trữ; hồ sơ vụ án.

Đỗ Thị Vân Anh